5.Ước tính Effort bằng cách sử dụng Use Case Points

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phân loại nền tảng |  |  |  |
| Tên vị trí | Sự miêu tả | Độ phức tạp | Cân nặng |
| Người dùng/giao diện người dùng | Người dùng đang tương tác với một  giao diện người dùng đồ họa trong quá trình  đăng nhập tài khoản, tạo tài khoản, dữ liệu  mục nhập, và xem kết quả của họ (trực quan  và dựa trên văn bản) | Siêu phức tạp | 4 |
| Blockchain | Hệ thống cơ sở dữ liệu tương tác với máy chủ thông qua hợp đồng thông minh | Trung bình | 2 |
| Máy chủ | Hệ thống xử lý dữ liệu tương tác  với blockchain thông qua thông minh  hợp đồng và với giao diện người dùng/người dùng  thông qua API GraphQL | Trung bình | 2 |
| Hợp đồng thông minh | Hợp đồng thông minh là bất biến  giao thức máy tính nhằm mục đích kỹ thuật số  tạo điều kiện thuận lợi, xác minh hoặc thực thi các  đàm phán hoặc thực hiện một  hợp đồng | Trung bình | 2 |
| UAW(Công cụ sức khỏe) = 0x  Đơn giản + 3x Trung bình + 1x  Siêu phức tạp = 3x2 + 1x4  = 10 |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phân loại trường hợp sử dụng |  |  |  |
| Trường hợp người dùng | Sự miêu tả | Phân loại | Cân nặng |
| Đăng nhập (UC-1) | Giao diện người dùng vừa phải.  6 bước cho kịch bản thành công.  4 diễn viên tham gia (FE, Server,  Hợp đồng thông minh, Chuỗi khối) |  |  |
| Dữ liệu đầu vào (UC-2) | Giao diện người dùng vừa phải.  7 bước cho kịch bản thành công.  4 diễn viên tham gia (FE, Server,  Hợp đồng thông minh, Chuỗi khối) |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |